TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận Lê Chân, ngày 25 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn thụ lý số 03/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2018 giữa:

Anh Nguyễn Đức D, sinh năm 197X; ĐKHKTT và chỗ ở: Số 21/240 H, phường H, quận L, Hải Phòng và chị Phạm Tuyết S, sinh năm 197Y; ĐKHKTT và chỗ ở: Số 21/240 H, phường H, quận L, Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 18 tháng 01 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 18 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Tuyết S và anh Nguyễn Đức D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Tuyết S và anh Nguyễn Đức D cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên có 02 con chung là Nguyễn Đức A, sinh ngày 16/5/200Z và Nguyễn Quỳnh Anh, sinh ngày 16/5/200Z. Sau khi ly hôn, hai bên thống nhất thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị S nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Đức D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho chị S 2.500.000 đồng/tháng/cháu,

bắt đầu từ tháng 2 năm 2017 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Phạm Tuyết S và anh Nguyễn Đức D mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Số tiền này chị S và anh D đã nộp đủ tại biên lai thu tiền số 0004898 ngày 12 tháng 12 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Lê Chân;
- Người yêu cầu;
- Đại sứ quán Việt Nam Cộng Hòa Séc(GCNKH2007);
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nam Ninh